

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA KÌ 1 - NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN HÓA HỌC 10

I. TRẮC NGHIỆM: 4 ĐIỂM mỗi câu đúng 1/3đ

MÃ ĐỀ 101	MÃ ĐỀ 102	MÃ ĐỀ 103	MÃ ĐỀ 104
1C	1A	1D	1C
2D	2C	2D	2D
3C	3C	3C	3A
4B	4D	4A	4B
5C	5C	5A	5A
6D	6B	6C	6C
7B	7D	7A	7D
8D	8C	8A	8A
9B	9A	9A	9A
10D	10C	10A	10C
11A	11C	11D	11A
12A	12C	12B	12B

II. TỰ LUẬN: 6 ĐIỂM

CÂU	ĐÁP ÁN	ĐIỂM
1	Viết đúng cấu hình electron của mỗi nguyên tử , xác định đúng vị trí, tính chất và giải thích được 0,5 đ : - Z=9 : $1s^2 2s^2 2p^5$ ô :9 (vì z=9) ; chu kì 2 (vì có 2 lớp e) ; nhóm VII _A (nguyên tố p, có 7 e hoá trị) phi kim (có 7 e lớp ngoài cùng)	0,5 đ
	- Z=12 : $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^5$ ô :12 (vì z=12) ; chu kì 3 (vì có 3 lớp e) ; nhóm II _A (nguyên tố s, có 2 e hoá trị) kim loại (có 7 e lớp ngoài cùng)	0,5 đ
	- Z=18 : $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6$ ô :18 (vì z=18) ; chu kì 3 (vì có 3 lớp e) ; nhóm VIII _A (nguyên tố p, có 8 e hoá trị) khí hiếm (có 8 e lớp ngoài cùng)	0,5 đ
	- Z=21 : $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6 3d^1 4s^2$ ô :21 (vì z=21) ; chu kì 4 (vì có 4 lớp e) ; nhóm III _B (nguyên tố d, có 3 e hoá trị) kim loại (có 2 e lớp ngoài cùng)	0,5 đ

<p>2</p>	<p>a. Từ đề bài lập được hệ $2Z + N = 40$ $N - Z = 1$ Giải hệ được $Z = 13; N = 14$ Suy ra: $Z = p = e = 13$ $A = 13 + 14 = 27$</p> <p>b. Từ phổ khối xác định đúng số khối và % mỗi đồng vị Áp dụng công thức tính nguyên tử khối trung bình: $\rightarrow A_{Mg} = (79 \times 24 + 10 \times 25 + 11 \times 26) / 100 = 24,32$</p>	<p>1,0</p> <p>1,0</p>
<p>3</p>	<p>Dựa vào đề bài, HS giải thích để lập hệ Lập hệ pt : $4pX + 2nX + 2pY + nY = 164$ $4pX + 2pY - 2nX - nY = 52$ $pX + nX - pY - nY = 7$ $2pX + nX - 1 - (2pY + nY + 2) = 7$</p> <p>Giải hệ được $pX = 19, nX = 20; pY = 16, nY = 16$ Kết luận M là K_2S</p>	<p>1,0</p> <p>1,0</p>